

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Danh mục cập nhật các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị trong các Kế hoạch phát triển nhà ở của Thành phố giai đoạn 2021-2025 (Đợt 1)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 2161/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 3627/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2022 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 204/TTr-SXD(PTĐT) ngày 10 tháng 8 năm 2023 về cập nhật Danh mục các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị trong các Kế hoạch phát triển nhà ở của Thành phố giai đoạn 2021-2025 đã được UBND Thành phố phê duyệt, gồm: Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 (phê duyệt tại Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2023); Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 (phê duyệt tại Quyết định số 5063/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022); Kế hoạch phát triển nhà ở phục vụ tái định cư, bố trí chỗ ở tạm thời cho các chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư trong thời gian thực hiện dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 (phê duyệt tại Quyết định số 4962/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt cập nhật danh mục các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị trong Kế hoạch phát triển nhà ở thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch phát triển nhà ở xã hội thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch phát triển nhà ở phục vụ tái định cư, bố trí chỗ ở tạm thời cho các chủ sở hữu, người sử dụng nhà chung cư trong thời gian thực hiện dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025 tại 03 Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Nội dung phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này bổ sung tương ứng vào các Quyết định số 1186/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2023, số 5063/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2022, số 4962/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của UBND Thành phố. Các nội dung khác không thay đổi, giữ nguyên theo các Quyết định đã được phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, Ban, Ngành; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng (để b/cáo);
- Thường trực Thành ủy (để b/cáo);
- Thường trực HĐND TP (để b/cáo);
- Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND TP;
- Các Sở: XD, KHĐT, QHKT, TNMT, TC, CT, LĐTBXH, GDĐT;
- BQL các khu CN&CX TP; Quỹ ĐTPT TP;
- Cục Thuế TP; Cục Thống kê TP;
- Liên đoàn LĐ TP; Ngân hàng CSXH TP;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUBTP: CVP, PCVP V.T.Anh, TH, ĐT
- Trung tâm tin học – Công báo;
- Công giao tiếp điện tử TP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Đức Tuấn

TT	Một số thông tin chính của dự án							Cơ cấu sản phẩm nhà ở thương mại của Dự án										Tiến độ hoàn thành nhà ở				Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
																		2021-2025		Sau năm 2025			
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Nhà đầu tư	Tiến độ được duyệt/ Nhà đầu tư đề xuất (từ quý/năm đến quý/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sản nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn nhà)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn nhà)			
										Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn)										
III	Các dự án dự kiến hoàn thành giai đoạn sau năm 2025							1.407.625	10.593	9.287	1.306					85.685	412	1.321.722	10.181				
1	Đầu tư QSD đất để xây dựng nhà ở thấp tầng tại ô đất TT4 thuộc KĐT Nam hồ Linh Đàm	phường Hoàng Liệt	5863/QĐ-UBND ngày 21/10/2016, 4456/QĐ-UBND ngày 14/11/2022	UBND quận Hoàng Mai		354.91	43.944	20.917	262			20.917	262				13.825	175	6.873	87	Đang xin TP chấp thuận chủ trương đầu tư QSD đất	2026	
2	Khu văn phòng làm việc cho thuê và nhà ở thấp tầng	số 36 ngõ 61 phố Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng	6374/QĐ-UBND ngày 24/11/2015	Công ty CP Thủy sản khu vực 1	Q1/2015-Q1/2018 (Đề xuất Q2/2026)	278.50	5.239	7.938	22	0	0	7.938	22	0	0	0	7.938	22			Đang thực hiện thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư	2026	
3	Dự án ĐTXD Nhà ở cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ và nhà ở thấp tầng Sunshine Crystal River (Dự án chuyển nhượng)	ô đất ký hiệu CT01 thuộc KĐT Nam Thăng Long giai đoạn III, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ	1049/QĐ-UBND ngày 28/3/2022, 1818/QĐ-UBND ngày 29/3/2023	Công ty CP bất động sản Wonderland	III/2022-II/2026	12.286,00	50.850	199.771	1.015	170.168	955	29.603	60						199.771	1.015	Đã hoàn thành GPMB, đang triển khai thi công	2026	
4	Dự án Khu nhà ở Văn La	phường Phú La, quận Hà Đông	2099/QĐ-UBND ngày 07/7/2008, 2580/QĐ-UBND ngày 04/5/2023	Công ty CP Đầu tư phát triển đô thị và khu công nghiệp Sông Đà (SUDICO)	Hoàn thành quý IV/2026	2.795,00	114.028	132.978	1.047	69.056	832	63.922	215				63.922	215	69.056	832	Đang thực hiện chuẩn bị đầu tư và GPMB, chưa đầu tư xây dựng	2026	
5	Dự án Trung tâm Tài chính Thương mại và các công trình phụ trợ (Tháp đôi Kepler IIIH01, HH02)	Khu đô thị Mỹ Lao, phường Mỹ Lao, Quận Hà Đông	6967/QĐ-UBND ngày 05/12/2019	Công ty TSQ Việt Nam	Từ 2018 đến Quý I/2023	3.550	54.950,00	98.733	1.280	98.733	1.280	0	0	0	0	0			98.733	1.280	Đang thi công	2026	
6	Dự án Xây dựng nhà ở cao tầng để bán đối với ô đất ký hiệu CT2 dọc đường 21m từ QL1B đến khu đô thị mới Việt Hưng, phường Phúc Lợi, quận Long Biên	ô đất CT2 (thuộc ô quy hoạch D2/NO4 trong QHPKĐT N10), phường Phúc Lợi, quận Long Biên	717/QĐ-UBND ngày 16/02/2016 của UBNDTP phê duyệt KQ trung đầu tư	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển nhà Thăng Long - Việt Nam	IV/2022-III/2026	1.799	14.969	112.968	557	112.968	557								112.968	557	Đang thực hiện thủ tục đầu tư	2026	
7	Dự án Xây dựng nhà ở cao tầng để bán tại ô đất ký hiệu CT8 thuộc Dự án xây dựng HTKT các ô đất thuộc ô quy hoạch C14 (C14/NO4, C14/NO5, C14/NO6, C14/CC1, C14/CC2, C14/CX3, C14/TH1, C14/NT3, C14/THCS1) và các tuyến đường phụ cận phục vụ công tác đầu tư đầu tư địa điểm xây dựng tại phường Phúc Đồng, quận Long Biên	ô đất CT8 (thuộc ô quy hoạch C14/NO6 trong QHPKĐT N10), phường Phúc Đồng, quận Long Biên	5763/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 của UBNDTP phê duyệt KQ trung đầu tư	Công ty Cổ phần đầu tư phát triển nhà Thăng Long - Việt Nam	2.026	1.598	12.810	98.989	888	98.989	888						0	0	98.989	888	Đang thực hiện thủ tục đầu tư	2026	
8	Dự án Xây dựng nhà ở thấp tầng để bán tại ô đất ký hiệu A4/TT1 và A7/TT2 thuộc ô quy hoạch C12, C13 phường Việt Hưng, phường Phúc Đồng, Q Long Biên	phường Việt Hưng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên	3654/QĐ-UBND ngày 5/10/2022	Chưa lựa chọn	2022-2026	572	13.050	52.200	172			52.200	172						52.200	172	Đang thực hiện thủ tục đầu tư	2026	
9	Dự án Xây dựng nhà ở cao tầng để bán đối với ô đất ký hiệu A3/CT2 thuộc dự án Xây dựng HTKT các khu đất thuộc ô quy hoạch C12, C13 và các tuyến đường phụ cận phục vụ công tác đầu tư địa điểm xây dựng đất tại phường Phúc Đồng, Việt Hưng, quận Long Biên	phường Việt Hưng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên	3655/QĐ-UBND ngày 5/10/2022	Chưa lựa chọn	2022-2026	805	6.245	49.915	520	49.915	520								49.915	520	Đang thực hiện thủ tục đầu tư	2026	
10	Dự án Xây dựng nhà ở cao tầng để bán đối với ô đất ký hiệu B3/CT5 và B4/CT6 thuộc ô quy hoạch C14 phường Phúc Đồng, quận Long Biên	phường Việt Hưng, phường Phúc Đồng, quận Long Biên	4856/QĐ-UBND ngày 5/12/2022	Chưa lựa chọn	2022-2026	1.740	27.108	110.775	813	110.775	813								110.775	813	Đang thực hiện thủ tục đầu tư	2026	
11	Dự án Khu biệt thự sinh thái Phúc Việt	Xã Tiến Phong, huyện Mê Linh	19121000106 ngày 26/02/2008, 2280/QĐ-UBND ngày 18/4/2023	Công ty CP Đầu tư xây dựng và thương mại Phúc Việt	II/2023-IV/2027	2.662	236.647	217.123	1.065	51.993	554	165.130	511						217.123	1.065	Đang thực hiện thủ tục đầu tư	2027	
12	Dự án Khu đô thị Thành phố Giao lưu (phần đầu tư xây dựng nhà ở cao tầng CT4; nhà ở thấp tầng TT1, TT2, công trình hỗn hợp HH2)	P.Cô Nhue 1 P.Cô Nhue 2, quận Bắc Từ Liêm và P.Mai Dịch, quận Cầu Giấy	1694/UBND-KH&ĐT ngày 20/5/2014	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Quốc tế VIGEBEA	2027 (đề xuất)	4.926	57.240	142.871	1.285	123.671	1.221	19.200	64						142.871	1.285	Chưa GPMB, đang thực hiện điều chỉnh QH, điều chỉnh tiến độ dự án	2027	
13	Toà nhà hỗn hợp Contexim Complex	Lô đất ký hiệu A1-2 Khu Đô thị mới Cầu Giấy	1121001097 ngày 18/7/2012	Tổng công ty CP Đầu tư xây dựng và thương mại Việt Nam	2013-2016	3.897	25.520	162.448	1.667	162.448	1.667								162.448	1.667	Đã GPMB, chấp thuận TMB PAKT, Chưa giao đất, Đang điều chỉnh CTĐT	2028	

TT	Một số thông tin chính của dự án							Cơ cấu sản phẩm nhà ở thương mại của Dự án										Tiến độ hoàn thành nhà ở				Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
																		2021-2025		Sau năm 2025			
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Nhà đầu tư	Tiến độ được duyệt/ Nhà đầu tư đề xuất (từ quý/năm đến quý/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích đất (m2)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn nhà)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn nhà)			
IV	Các dự án đang thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư							23.321.107	77.886							3.138.187	7.705	17.485.253	67.608				
	Thanh Oai																						
1	Xây dựng HTKT đầu giá QSD đất khu Mạn Cá, Mạn Công, Ma Mạn trong thôn Văn Quán, xã Đỗ Động, huyện Thanh oai	xã Đỗ Động	03/NQ-HĐND ngày 10/5/2021	UBND huyện Thanh Oai		117,8	41.865	20.297	196			20.297	196					20.297	196	UBND huyện đã phê duyệt QH TMB, Đang triển khai công tác GPMB, thu hồi và giao đất	Chưa xác định		
2	Xây dựng HTKT đầu giá QSD đất khu Đồng Dấu, thôn Thế Hiến, xã Dân Hòa, huyện Thanh oai	xã Dân Hòa	29/NQ-HĐND ngày 15/12/2020	UBND huyện Thanh Oai		79,85	39.743	14.932	140			14.932	140					14.932	140	UBND huyện đã phê duyệt QH TMB, Đang triển khai công tác GPMB, thu hồi và giao đất	Chưa xác định		
3	Xây dựng HTKT đầu giá QSD đất khu Ngõ Lý, thôn Sinh Liễn, xã Bình Minh, huyện Thanh oai	xã Bình Minh	29/NQ-HĐND ngày 15/12/2020	UBND huyện Thanh Oai		34	17.379	8.823	92			8.823	92					8.823	92	UBND huyện đã phê duyệt QH TMB, Đang triển khai công tác GPMB, thu hồi và giao đất	Chưa xác định		
4	Xây dựng HTKT đầu giá QSD đất khu Diên Thanh, thôn Cư Thân, xã Đỗ Động, huyện Thanh oai	xã Đỗ Động	29/NQ-HĐND ngày 15/12/2020	UBND huyện Thanh Oai		24,3	9.003	5.866	56			5.866	56					5.866	56	UBND huyện đã phê duyệt QH TMB, Đang triển khai công tác GPMB, thu hồi và giao đất	Chưa xác định		
5	Xây dựng HTKT đầu giá QSD đất khu Đầm, thôn Mực Xá, xã Cao Dương, huyện Thanh oai	xã Cao Dương	29/NQ-HĐND ngày 15/12/2020	UBND huyện Thanh Oai		40,62	19.869	10.034	114			10.034	114					10.034	114	UBND huyện đã phê duyệt QH TMB, Đang triển khai công tác GPMB, thu hồi và giao đất	Chưa xác định		
6	Xây dựng HTKT đầu giá QSD đất khu Ngõ Ba, thôn Thanh Thân, xã Thanh Cao, huyện Thanh oai	xã Thanh Cao	04/NQ-HĐND ngày 20/3/2023	UBND huyện Thanh Oai		14.794	10.200	5.595	68			5.595	68					5.595	68	UBND huyện đã phê duyệt QH TMB, Đang triển khai công tác GPMB, thu hồi và giao đất	Chưa xác định		
	Thanh Trì																						
7	Khu đô thị sinh thái Tam Hiệp	Xã Tạ Thanh Oai, Tam Hiệp, huyện Thanh Trì		Lựa chọn theo hình thức đấu thầu dự án	III/2022 - IV/2029	2.903	730.056	422.878	2.277,0			310.491	1.435	62.438	112.388	842			422.878	2.277	Đang thực hiện thủ tục DT	2029	
8	Khu tích hợp đa chức năng đô thị thương mại dịch vụ và công viên chuyên đề South of Red River	Xa Duyên Hà, Văn Phúc, Yên Mỹ, Tứ Hiệp, Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì		Lựa chọn theo hình thức đấu thầu dự án	I/2023 - IV/2032	17.794	3.912.832	1.659.673	12.275	821.057	7.361	360.873	694	103.465	477.744	4.220			1.659.673	12.275	Đang thực hiện thủ tục DT	2032	
9	Khu đô thị mới Đại Áng thuộc ô đất ký hiệu C1-1, C1-2 trong đồ án phân khu đô thị S5	Xã Đại Áng, Ngọc Hồi, Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì		Lựa chọn theo hình thức đấu thầu dự án	I/2023 - IV/2032	21.779	384.794	1.646.062	15.325	1.234.535	11.493			39.193,0	411.527	3.832			1.646.062	15.325	Đang thực hiện thủ tục DT	2032	
10	Khu đô thị mới Vĩnh Quỳnh	Xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì		Lựa chọn theo hình thức đấu thầu dự án	III/2022 - IV/2029	2.959	278.797	490.053	1.312			46.845	306	15.617	156.168	1.006			483.847	1.286	Đang thực hiện thủ tục DT	2029	
11	Khu đô thị mới Duyên Hà	Xã Duyên Hà, huyện Thanh Trì		Lựa chọn theo hình thức đấu thầu dự án	III/2022 - I/2028	1.902	435.934	250.993	777	0	0	167.468	375	41.763	83.525	402			247.417	771	Đang thực hiện thủ tục DT	2028	
12	Dự án khu đô thị xanh thuộc ô đất B3-3 tại xã Tứ Hiệp, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì	xã Tứ Hiệp, Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì		Lựa chọn theo hình thức đấu thầu dự án	I/2023 - I/2029	3.802	240.348	222.174	1.244	114.466	1.000	136.324	244	8.002	104.027	1.000			182	1.171	Đang thực hiện thủ tục DT	2029	
13	Khu đô thị Sông Hòa Bình	Xã Tạ Thanh Oai, huyện Thanh Trì		Lựa chọn theo hình thức đấu thầu dự án	IV/2022 - IV/2029	2.565	368.447	282.950	507			282.950	507	36.805				282.950	507	Đang thực hiện thủ tục DT	2029		
14	Khu chức năng đô thị thuộc ô đất A5, phân khu S5 Vĩnh Quỳnh	xã Vĩnh Quỳnh, Tam Hiệp, huyện Thanh Trì		Lựa chọn theo hình thức đấu thầu dự án	I/2023 - IV/2029	4.880	266.900	299.700	1.419	0	0	208.814	510	18.936	90.895	909			90.895	909	Đang thực hiện thủ tục DT	2029	
	Mê Linh																						
15	Dự án Khu đô thị mới cao cấp Mê Linh	Xã Thanh Lâm, Đại Thịnh, Mê Linh, huyện Mê Linh		Lựa chọn theo hình thức đấu thầu dự án	III/2023 - IV/2030	24.000	2.050.000	2.219.359	8.000	928.326	4.113	773.305	883	54.844	517.728	3.004			2.219.359	8.000	Chuẩn bị đầu tư	2030	
	Hà Đông																						
16	Dự án Khu nhà ở sinh thái Đồng Mai	Xã Đồng Mai, xã Phú Lâm, xã Yên Nghĩa		Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Phong Phước (NĐT đề xuất Dự án)	2023-2029 (đề xuất)	18.961	2.260.731	1.194.617	2.685			1.194.617	2.685	158.422	300.830	5.013	0	0	1.194.617	2.685	Đang thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư	2029	

TT	Một số thông tin chính của dự án							Cơ cấu sản phẩm nhà ở thương mại của Dự án								Tiến độ hoàn thành nhà ở				Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành	
																2021-2025		Sau năm 2025				
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Nhà đầu tư	Tiến độ được duyệt/ Nhà đầu tư để xuất (từ quý/năm đến quý/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sản nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn nhà)	Diện tích sản nhà ở (m2)			Số lượng (căn nhà)
17	Dự án Khu hỗn hợp dịch vụ thương mại văn phòng và nhà ở H36 (The Park View)	phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm		Công ty Cổ phần đầu tư và xây lắp H36 (Nhà đầu tư để xuất)	2022-2028 (NĐT để xuất)	17.489	103.409	1.136	95078	1.116	8339	20				8339	20	95078	1.116	Đang thực hiện thủ tục (CTĐT) và chấp thuận NĐT	2028	
18	Khu đô thị chức năng Thương Cát	phường Thương Cát, Tây Từ, quận Bắc Từ Liêm và xã Tân Lập, huyện Đan Phượng		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Chưa xác định	9.000.00	1.432.277	645.377	2.859	87.649	533	402.843	830	51.223	154885	1.496		640.589	2.847	Đang lập nhiệm vụ quy hoạch	2033	
19	Xây dựng khu nhà ở để đầu tư cho quyền sử dụng đất khu đất 2.1ha phường Thương Cát	phường Thương Cát, quận Bắc Từ Liêm		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Chưa xác định	67,37	23.081	9.008	29			9.008	29	1304						Đã thi công HTKT, đang thực hiện thủ tục đầu tư	Chưa xác định	
20	Xây dựng nhà ở để đầu tư cho quyền sử dụng đất 2.55ha phường Phúc Diễn	Phường Phúc Diễn - Bắc Từ Liêm		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Chưa xác định	73.947,00	23.861	13.017	42			13.017	42	0						Đã đấu giá QSD đất 01 phần năm 2020	Chưa xác định	
21	Xây dựng nhà ở để đầu tư cho quyền sử dụng đất 4.35ha phường Liên Mạc	Phường Phúc Diễn - Bắc Từ Liêm		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Chưa xác định	136.656,00	43.437	25.070	73	0	0	25.070	73	3.409						Đã thi công HTKT được 60%	Chưa xác định	
22	Xây dựng nhà ở để đầu tư cho quyền sử dụng đất khu đất giáp trung tâm hành chính Quận Bắc Từ Liêm	Phường Minh Khai - Bắc Từ Liêm		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Chưa xác định	56.337,00	20.648	12.268	58	0	0	12.628	58	1.235						Đã thi công HTKT được 85%	Chưa xác định	
23	Xây dựng nhà ở để đầu tư cho quyền sử dụng đất CT trong khu 8.5ha phường Phúc Diễn	Phường Phúc Diễn - Bắc Từ Liêm		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Chưa xác định	77,00	14.352	8.762	41	0	0	8.762	41	0	0	0				Đang trình UBND Thành phố phê duyệt phương án đầu tư	Chưa xác định	
24	Đầu tư xây dựng nhà ở để đầu tư cho quyền sử dụng đất ở đất 1.4892ha tại phường Cổ Nhuế 2, Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm	Cổ Nhuế 2, Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Chưa xác định	300,00	9.661	34.202	134	0	0	34.202	134	0	0	0				Đang trình UBND Thành phố phê duyệt phương án giá khởi điểm	Chưa xác định	
25	GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật ở đất đầu tư G1/ODK1	phường Thanh Trì	10/NQ-HĐND Ngày 22/12/2022 của HĐND quận Hoàng Mai	Trung tâm PTQĐ quận Hoàng Mai	2023-2025	13,06	7.980	4.700	47	0	0	4.700	47	0	0	0	4.700	47		Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	2025	
26	GPMB và xây dựng hạ tầng kỹ thuật ở đất đầu tư G1/ODK2	phường Thanh Trì	20/NQ-HĐND Ngày 22/12/2021 của HĐND quận Hoàng Mai	Trung tâm PTQĐ quận Hoàng Mai	2023-2025	47,05	9.990	5.952	62	0	0	5.952	62	0	0	0	5.952	62		Đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư	2025	
27	Dự án đầu tư xây dựng nhà ở để đầu tư cho quyền sử dụng đất tại các ô đất H11-01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 09, 11, NT-02, CT-01, 02, TT-05, CX-05, 06, 07, 08, 09, 12, DX-02, 04, CC-08 Khu đô thị mới Nam hồ Linh Đàm	phường Hoàng Liệt	73/K11-UBND ngày 18/02/2022 của UBND TP	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Chưa xác định	7.482,00	276.344	285.380		275.703		9.677						285.380		Đang thực hiện thủ tục DT	Sau 2025	
28	Dự án Khu đô thị mới Long Biên	Phường Long Biên-Thạch Bàn-Cự Khối, quận Long Biên		Lựa chọn Nhà đầu tư theo hình thức đấu thầu (Công ty CP Him Lam để xuất)	2023-2030	9.252	1.534.100	662.831	2.360	0	0	604.080	1.260	62.925	58.751	1.100	0	0	662.831	2.360	Đang thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư	2030
29	Dự án Giai phóng mặt bằng phục vụ đầu tư xây dựng khu đô thị mới, chỉnh trang đô thị tại xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm	Xã Đình Xuyên, huyện Gia Lâm	41/HĐND-KTNH ngày 23/5/2018 của UBND Huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	2019 - 2020	132,45	138.486	166.312	412	0	0	126.595,9	314	15.267	39.716	98	166.312	412		Đã hoàn thành GPMB và giao đất để DGQSDĐ, đang trình UBND Thành phố điều chỉnh QĐ giao đất	2025	
30	Dự án GPMB tạo quỹ đất phục vụ đầu tư cho UBND Huyện quyết định đầu tư Dự án Giai phóng mặt bằng khu đất đầu tư xây dựng đất X1 thôn Trung Quán, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm	Xã Yên Thường, huyện Gia Lâm	40/HĐND-KTNH ngày 23/5/2018 của UBND Huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	2018 - 2019	80,74	76.924	38.662	140	0	0	38.662	140	Sau khi được UBND Thành phố, Sở Xây dựng hướng dẫn thống nhất phương án nhà ở xã hội, UBND Huyện sẽ tổ chức xác định diện tích nhà ở xã hội, điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng (nếu có)			38.662	140		Đang triển khai công tác GPMB	2025	
31	Dự án Giai phóng mặt bằng khu đất đầu tư xây dựng đất X5 thôn Quý Mông và thôn Trùng Quán, xã Yên Thường, huyện Gia Lâm	Xã Yên Thường, huyện Gia Lâm	3635/QĐ-UBND ngày 09/5/2018 của UBND Huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	2018 - 2023	45,69	40.891	29.822	143	0	0	29.822	143				29.822	143		Đang triển khai công tác GPMB, đang thi công HTKT dự kiến hoàn thành quý III/2023	2025	

TT	Một số thông tin chính của dự án							Cơ cấu sản phẩm nhà ở thương mại của Dự án									Tiến độ hoàn thành nhà ở				Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
																	2021-2025		Sau năm 2025			
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Nhà đầu tư	Tiến độ được duyệt/ Nhà đầu tư đề xuất (từ quý/năm đến quý/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sản nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích đất (m2)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn nhà)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn nhà)		
32	Dự án Giải phóng mặt bằng phục vụ đầu tư xây dựng khu dân cư đô thị mới và chỉnh trang đô thị tại khu đất KK, xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm.	Xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm	10961/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND Huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	2020 - 2021	52.76	33.168	25.752	94	0	0	25751.6	94	Sau khi được UBND Thành phố, Sở Xây dựng hướng dẫn thống nhất phương án nhà ở xã hội, UBND Huyện sẽ tổ chức xác định diện tích nhà ở xã hội, điều chỉnh quy hoạch tổng mặt bằng (nếu có)	25.752	94					Đang triển khai công tác GPMB	2025
33	Dự án Giải phóng mặt bằng phục vụ đầu tư xây dựng khu dân cư đô thị mới và chỉnh trang đô thị tại khu đất KK1, xã Kiều Ky, H.Gia Lâm.	Xã Kiều Ky, huyện Gia Lâm	10960/QĐ-UBND ngày 26/12/2018 của UBND Huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	2020 - 2021	53.71	32.693	21.709	89	0	0	21709	89		21.709	89					Đang triển khai công tác GPMB	2025
Chương Mỹ																						
34	Khu đô thị mới sinh thái Chương Mỹ	xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ		Đầu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	05 năm (từ quý III/2023 đến quý II/2028)	13.200	1.867.695	1.460.164	2.741	463.263	1.134	738.412	974	129.244	258.489	633			876.098	1.645	Đang thực hiện Chấp thuận Chủ trương đầu tư	2028
35	Khu đô thị du lịch tại ô quy hoạch ký hiệu 5-7 thuộc đô thị sinh thái Chúc Sơn	Xã Tiên Phương, Phụng Châu, huyện Chương Mỹ		Đầu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	05 năm (từ quý I/2024 đến quý I/2029)	7.450	1.200.000	800.000	1.950	340.000	800	460.000	1.150	290.000	220.000	450			190.000	1.150	Đang thực hiện Chấp thuận Chủ trương đầu tư	2029
36	Khu đô thị Đông Sơn - An Phú, thị trấn Chúc Sơn	Thị trấn Chúc Sơn		Đầu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	05 năm (từ quý III/2023 đến quý II/2028)	9.500	900.000	850.000	2.500	600.000	1.800	250.000	700	220.000	160.000	340	74.000	500	830.000	2.000	Đang thực hiện Chấp thuận Chủ trương đầu tư	2028
37	Dự án đầu tư xây dựng đất để xây dựng khu dân cư nông thôn Đầm Tiều, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ	xã Phú Nghĩa		Đầu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	05 năm (từ quý III/2023 đến quý II/2026)	150	45.000	20.000	200	0	0	10.000	200	0	0	0			1.000	200	Đang thực hiện Chấp thuận Chủ trương đầu tư	2026
38	Dự án đầu tư xây dựng đất để xây dựng khu dân cư nông thôn Chuôm Re, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ	xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ		Đầu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	03 năm (từ quý III/2023 đến quý II/2025)	120	37.000	15.000	120	0	0	15.000	120	0	0	0			0	0	Đang thực hiện Chấp thuận Chủ trương đầu tư	2026
39	Dự án đầu tư xây dựng đất để xây dựng khu dân cư đô thị Tác Giang, thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ	Thị trấn Chúc Sơn		Đầu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	03 năm (từ quý III/2023 đến quý II/2025)	160	45.000	16.000	150	0	0	16.000	150	0	0	0			0	0	Đang thực hiện Chấp thuận Chủ trương đầu tư	2025
40	Dự án đầu tư xây dựng đất để xây dựng khu dân cư nông thôn Cao Sơn, xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ	Tiên Phương, Phụng Châu		Đầu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	03 năm (từ quý III/2023 đến quý II/2026)	600	198.000	26.000	450	0	0	26.000	450	50.000	2.000	50			10.000	200	Đang thực hiện Chấp thuận Chủ trương đầu tư	2026
41	Dự án đầu tư xây dựng đất để xây dựng khu dân cư nông thôn Đông Trà, xã Phú Nghĩa, huyện Chương Mỹ	xã Phú Nghĩa		Đầu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	03 năm (từ quý III/2023 đến quý II/2025)	120	45.000	16.000	150	0	0	16.000	150	0	0	0			0	0	Đang thực hiện Chấp thuận Chủ trương đầu tư	2025
42	Dự án nhà ở và sinh thái nghỉ dưỡng hồ Hai Ván, xã Đại Yên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội	xã Đại Yên, Ngọc Hòa		Đầu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	05 năm (từ quý I/2024 đến quý I/2029)	7.600	1.170.000	800.000	1.950	340.000	800	460.000	1.150	280.000	200.000	450			190.000	1.150	Đang thực hiện Chấp thuận Chủ trương đầu tư	2029
43	Dự án khu đô thị hỗn hợp thương mại, nhà ở tại Đông Châm, Tiên Phương	xã Tiên Phương, huyện Chương Mỹ		Đầu thầu lựa chọn Nhà đầu tư	05 năm (từ quý III/2023 đến quý II/2025)	80	20.000	5.000	80	0	0	5.000	80	0	0	0					Đang thực hiện Chấp thuận Chủ trương đầu tư	2026
Thường Tín																						
44	Xây dựng HTKT khu đất đầu tư xã Vạn Diêm, huyện Thường Tín	xã Vạn Diêm	5372/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	IV/2019- IV/2024	1.184	65.800	146.454	211			146.454	211				24.409	211			Đang thực hiện thu tục DT	2024
45	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật để đầu tư xây dựng khu dân cư đô thị xã Lê Lợi	xã Lê Lợi	02/NQ-HĐND ngày 13/3/2021 của HĐND huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2022 đến quý IV/2024	272	15.126	29.165	65			29.165	65				29.165	65			Đang thực hiện thu tục DT	2023
46	Xây dựng HTKT để đầu tư xây dựng một phần của ô quy hoạch ký hiệu C3-4 và C3-6 thuộc quy hoạch phân khu đô thị số 1 tại xã Nhị Khê, huyện Thường Tín	xã Nhị Khê	25/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	3.150	175.000	297.777	464			197.620	325	12.365	100157	139	177.859	464			Đang thực hiện thu tục DT	2025
47	Xây dựng HTKT khu đất đầu tư xây dựng khu dân cư đô thị xã Đại Lộ, xã Ninh Sở, huyện Thường Tín	xã Ninh Sở	35/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	144	8.000	16.000	32			16.000	32				16.000	32			Đang thực hiện thu tục DT	2025

TT	Một số thông tin chính của dự án							Cơ cấu sản phẩm nhà ở thương mại của Dự án										Tiến độ hoàn thành nhà ở				Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
																		2021-2025		Sau năm 2025			
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Nhà đầu tư	Tiến độ được duyệt/ Nhà đầu tư để xuất (từ quý/năm đến quý/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sản nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn nhà)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn nhà)			
										Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn)										
48	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất gia quyền sử dụng đất ở tại thôn Hà Vỹ, xã Lê Lợi, huyện Thương Tín	xã Lê Lợi	35/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	97	5.400	10.800	22			10.800	22					10.800	22		Đang thực hiện thủ tục ĐT	2025	
49	Xây dựng HTKT khu đất gia QSD đất BOR Vang thôn Hà Vỹ, xã Lê Lợi, huyện Thương Tín	xã Lê Lợi	35/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	208	11.540	23.080	46			23.080	46					23.080	46		Đang thực hiện thủ tục ĐT	2025	
50	Xây dựng HTKT khu đất gia QSD đất Vĩ tri 2 thôn Tư Văn, xã Lê Lợi, huyện Thương Tín	xã Lê Lợi	35/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	286	15.900	31.800	64			31.800	64					31.800	64		Đang thực hiện thủ tục ĐT	2025	
51	Xây dựng HTKT khu đất gia QSD đất ở xã Tiên Phong, huyện Thương Tín	Tiên Phong	35/NQ-HĐND ngày 14/12/2022 của HĐND huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	351	19.500	39.000	78			39.000	78					39.000	78		Đang thực hiện thủ tục ĐT	2025	
52	Xây dựng HTKT để đất gia QSD đất khu đất gia quyền sử dụng đất ở tại khu Thuy Hoa 1, xã Hà Hồi, huyện Thương Tín	Xã Hà Hồi	12/NQ-HĐND ngày 14/07/2022 của HĐND huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	38	2.100	4.200	8			4.200	8					4.200	8		Đang thực hiện thủ tục ĐT	2025	
53	Xây dựng HTKT để đất gia QSD đất khu đất gia quyền sử dụng đất ở tại khu Thuy Hoà 2, xã Hà Hồi, huyện Thương Tín	Xã Hà Hồi	12/NQ-HĐND ngày 14/07/2022 của HĐND huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	342	19.000	38.000	76			38.000	76					38.000	76		Đang thực hiện thủ tục ĐT	2025	
54	Xây dựng khu Thuy Hoà 3, xã Hà Hồi, huyện Thương Tín	Xã Hà Hồi	12/NQ-HĐND ngày 14/07/2022 của HĐND huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	342	19.000	38.000	76			38.000	76					38.000	76		Đang thực hiện thủ tục ĐT	2025	
55	Dự án XDHTKT để đất gia QSD đất vị trí 1, xã Tô Hiệu	Xã Tô Hiệu	1062-TB/HU ngày 17/01/2023	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	630	35.000	70.000	140			70.000	140					70.000	140		Đang thực hiện chuẩn bị ĐT	2025	
56	Dự án XDHTKT để đất gia QSD đất tại thôn Khánh Vân, xã Khánh Hà	Xã Khánh Hà	1062-TB/HU ngày 17/01/2023	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	630	35.000	70.000	140			70.000	140					70.000	140		Đang thực hiện chuẩn bị ĐT	2025	
57	Dự án XDHTKT để đất gia QSD đất tại thôn Đan Nhiêm, xã Khánh Hà	Xã Khánh Hà	1062-TB/HU ngày 17/01/2023	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	198	11.000	22.000	44			22.000	44					22.000	44		Đang thực hiện chuẩn bị ĐT	2025	
58	Dự án XDHTKT để đất gia QSD đất xã Hà Hồi	Xã Hà Hồi	1062-TB/HU ngày 17/01/2023	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	155	8.600	17.200	34			17.200	34					17.200	34		Đang thực hiện chuẩn bị ĐT	2025	
59	Xây dựng HTKT khu đất gia QSD đất ở tại khu Mau Miếu, thôn Hương Xa, xã Quất Đông, huyện Thương Tín	xã Quất Đông	12/NQ-HĐND ngày 14/07/2022 của HĐND huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	180	10.000	20.000	40			20.000	40					20.000	40		Đang lập tổng mặt bằng	2025	
60	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất gia QSD đất khu biệt thự liên kế Hồng Vân 1, khu trung tâm xã Hồng Vân, huyện Thương Tín	Xã Hồng Vân	25 ngày 29/9/2021 của UBND huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	1.184	65.800	131.600	263			98.700	197	5.264	11054	138		24.000	211		Đang thực hiện thủ tục ĐT	2025	
61	Xây dựng HTKT để đất gia QSD đất khu đô thị Khu đô thị 3A xã Nhị Khê, huyện Thương Tín	xã Nhị Khê	25 ngày 29/9/2021 của UBND huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	1.994	110.800	184.814	565			166.200	332	8.864	18614	233		184.814	565		Đang thực hiện thủ tục ĐT	2025	
62	Xây dựng HTKT để đất gia QSD đất khu đô thị Khu đô thị 3B xã Nhị Khê, huyện Thương Tín	xã Nhị Khê	25 ngày 29/9/2021 của UBND huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2025	1.573	87.400	145.783	446			131.100	262	6.992	14683	184		48.594	149	82.506	114	Đang thực hiện thủ tục ĐT	2025
63	Xây dựng HTKT để đất gia QSD đất một phần của ô quy hoạch kỹ hiệu C3-6 thuộc quy hoạch phân khu đô thị S5 tại xã Nhị Khê, huyện Thương Tín	xã Nhị Khê	25 ngày 29/9/2021 của UBND huyện	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2022 đến quý IV/2025	1.530	85.000	141.780	434			127.500	255	6.800	14280	179		47.260	145	80.240	111	Đang thực hiện chuẩn bị ĐT	2025
64	Dự án XDHTKT để đất gia QSD đất xã Thụ Phú	Xã Thụ Phú	1062-TB/HU ngày 17/01/2023	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2022 đến quý IV/2025	288	16.000	40.000	80			40.000	80	1.280	2688	34		40.000	80	0	0	Đang thực hiện chuẩn bị ĐT	2025
65	Dự án XDHTKT để đất gia QSD đất xã Văn Phú Vĩ Tri 1	Xã Văn Phú	1062-TB/HU ngày 17/01/2023	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2022 đến quý IV/2025	342	19.000	47.500	95			47.500	95	1.520	3192	40		47.500	95	0	0	Đang thực hiện chuẩn bị ĐT	2025
66	Dự án XDHTKT để đất gia QSD đất xã Văn Phú Vĩ Tri 2	Xã Văn Phú	1062-TB/HU ngày 17/01/2023	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2022 đến quý IV/2025	198	11.000	27.500	55			27.500	55	880	1848	23		27.500	55	0	0	Đang thực hiện chuẩn bị ĐT	2025
67	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đất gia quyền sử dụng đất ở tại xã Văn Tự (PX03 - PX04), huyện Thương Tín	Xã Văn Tự	85/KH-UBND ngày 30/03/2022 của UBND TP	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2022 đến quý IV/2025	1.620	90.000	225.000	450			225.000	450	7.200	15120	189		75.000	150	150.000	300	Đang thực hiện chuẩn bị ĐT	2025
68	Xây dựng HTKT để đất gia QSD đất khu của chùa thôn Hà Vỹ, xã Lê Lợi	Xã Lê Lợi	85/KH-UBND ngày 30/03/2022 của UBND TP	Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	Quý I/2022 đến quý IV/2025	63	3.500	8.750	18			8.750	18	280	588	7		8.750	6	0	12	Đang thực hiện chuẩn bị ĐT	2025

TT	Một số thông tin chính của dự án							Cơ cấu sản phẩm nhà ở thương mại của Dự án									Tiến độ hoàn thành nhà ở				Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành	
																	2021-2025		Sau năm 2025				
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Nhà đầu tư	Tiến độ được duyệt/ Nhà đầu tư để xuất (từ quý/năm đến quý/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sản nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn nhà)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn nhà)			
Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn)																				
69	Xây dựng HTKT để đầu tư QSD đất khu vực ông phụng thôn Hà vĩ xã Lê Lợi	Xã Lê Lợi	85/KH-UBND ngày 30/03/2022 của UBND TP	Lựa chọn theo hình thức đầu tư QSDĐ	Quý I/2022 đến quý IV/2025	38	2 100	5 250	11			5 250	11	168	353	4	5 250	4	0	7	Đang thực hiện chuẩn bị DT	2025	
70	Xây dựng HTKT để đầu tư QSD đất ở xã Văn Tao	Xã Văn Tao	1160-TB/HU ngày 12/6/2023	Lựa chọn theo hình thức đầu tư QSDĐ		1 620	90 000	225 000	450			225 000	450	7 200	15120	189	75 000	150	150 000	300	Đang thực hiện chuẩn bị DT	sau 2025	
71	Xây dựng HTKT để đầu tư QSD đất khu đô thị Khánh Hà I	Xã Khánh Hà	1160-TB/HU ngày 12/6/2023	Lựa chọn theo hình thức đầu tư QSDĐ		1 710	95 000	237 500	475			237 500	475	7 600	15960	200	79 167	158	158 333	317	Đang thực hiện chuẩn bị DT	sau 2025	
72	Xây dựng HTKT để đầu tư QSD đất khu Nhị Khê 1	Xã Nhị Khê	1160-TB/HU ngày 12/6/2023	Lựa chọn theo hình thức đầu tư QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2026	1 656	92 000	230 000	460			230 000	460	7 360	15456	193	76 667	153	153 333	307	Đang thực hiện chuẩn bị DT	2026	
73	Xây dựng HTKT để đầu tư QSD đất khu Nhị Khê 2	Xã Nhị Khê	1160-TB/HU ngày 12/6/2023	Lựa chọn theo hình thức đầu tư QSDĐ		333	18 500	46 250	93			46 250	93	1 480	3108	39	46 250	93	0	0	Đang thực hiện chuẩn bị DT	sau 2025	
74	Xây dựng HTKT để đầu tư QSD đất khu Nhị Khê 3	Xã Nhị Khê	1160-TB/HU ngày 12/6/2023	Lựa chọn theo hình thức đầu tư QSDĐ		495	27 500	68 750	138			68 750	138	2 200	4620	58	22 917	46	45 833	92	Đang thực hiện chuẩn bị DT	sau 2025	
75	Xây dựng HTKT để đầu tư QSD đất khu Nhị Khê 4	Xã Nhị Khê	1160-TB/HU ngày 12/6/2023	Lựa chọn theo hình thức đầu tư QSDĐ		346	19 200	48 000	96			48 000	96	1 536	3226	40	48 000	96	0	0	Đang thực hiện chuẩn bị DT	sau 2025	
76	Xây dựng HTKT để đầu tư QSD đất khu Nhị Khê 5	Xã Nhị Khê	1160-TB/HU ngày 12/6/2023	Lựa chọn theo hình thức đầu tư QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2026	1 620	90 000	225 000	450			225 000	450	7 200	15120	189	75 000	150	150 000	300	Đang thực hiện chuẩn bị DT	2026	
77	Xây dựng HTKT để đầu tư QSD đất khu Nhị Khê 6	Xã Nhị Khê	1160-TB/HU ngày 12/6/2023	Lựa chọn theo hình thức đầu tư QSDĐ	Quý I/2023 đến quý IV/2026	1 062	59 000	147 500	295			147 500	295	4 720	9912	124	49 167	98	98 333	197	Đang thực hiện chuẩn bị DT	2026	
78	Xây dựng HTKT để đầu tư QSD đất khu Nhị Khê 7	Xã Nhị Khê	1160-TB/HU ngày 12/6/2023	Lựa chọn theo hình thức đầu tư QSDĐ		1 138	63 200	158 000	316			158 000	316	5 056	10618	133	52 667	105	105 333	211	Đang thực hiện chuẩn bị DT	sau 2025	
79	Xây dựng HTKT để đầu tư QSD đất khu Nhị Khê 8	Xã Nhị Khê	1160-TB/HU ngày 12/6/2023	Lựa chọn theo hình thức đầu tư QSDĐ		954	53 000	132 500	265			132 500	265	4 240	8904	111	44 167	88	88 333	177	Đang thực hiện chuẩn bị DT	sau 2025	
80	Xây dựng HTKT để đầu tư QSD đất khu Nhị Khê 9	Xã Nhị Khê	1160-TB/HU ngày 12/6/2023	Lựa chọn theo hình thức đầu tư QSDĐ		1 314	73 000	182 500	365			182 500	365	5 840	12264	153	60 833	122	121 667	243	Đang thực hiện chuẩn bị DT	sau 2025	
81	Xây dựng HTKT để đầu tư QSD đất khu Nhị Khê 10	Xã Nhị Khê	1160-TB/HU ngày 12/6/2023	Lựa chọn theo hình thức đầu tư QSDĐ		1 458	81 000	202 500	405			202 500	405	6 480	13608	170	67 500	135	135 000	270	Đang thực hiện chuẩn bị DT	sau 2025	
Thạch Thất																							
82	Xây dựng khu nhà ở tại Đội Phê xã Đông Trục trên quỹ đất đầu tư	Đông Trục - Thạch Thất	23/NQ-HĐND 28/9/2021 46/NQ-HĐND 16/12/2021	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thạch Thất	2022-2023	39	46 000	61 568	99			49 254	79	9 200	12314	20	61 568	99			Đưa án đã có QĐ phê duyệt NĐT đang thực hiện thủ tục cấp mốc đo đạc ban đầu GPMB	2023	
83	Xây dựng khu nhà ở tại thôn Múc Uyên 2 xã Tân Xã trên quỹ đất đầu tư	Tân Xã - Thạch Thất	09/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 77/HĐND-KHXH ngày 30/10/18 46/NQ-HĐND 16/12/2021	Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thạch Thất	2022-2023	35	26 600	48 972	106			39 178	85	5 320	9794	21	48 972	106			Đưa án đã có QĐ phê duyệt NĐT đang thực hiện thủ tục cấp mốc đo đạc ban đầu GPMB	2023	
Phúc Thọ																							
84	Dự án Xây dựng khu nhà ở thấp tầng tại khu Đồng Cỏ xã Phúc Hòa huyện Phúc Thọ	xã Phúc Hòa		Lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức đầu tư		71	5	76 062	181			65 862	128	3 920	10 200	53	65862	128			Đang nghiên cứu lập hồ sơ để xuất chủ trương đầu tư	2025	
85	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật đầu tư quyền sử dụng đất khu trung tâm thị trấn Phúc Thọ	thị trấn Phúc Thọ		Đầu tư quyền sử dụng đất nhà ở riêng lẻ		77	6	88 000	241			75 000	178	5 200	13 000	63	75000	178			Đang triển khai chuẩn bị dự án xây dựng hạ tầng để đầu tư quyền sử dụng đất nhà ở riêng lẻ	2025	
86	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật đầu tư quyền sử dụng đất khu Công Núi	Xã Tam Hiệp		Đầu tư quyền sử dụng đất nhà ở riêng lẻ		13	1	25 000	52			25 000	52	0	0	0	25000	52				2025	
87	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật đầu tư quyền sử dụng đất khu Hầu Đông	Xã Tam Hiệp		Đầu tư quyền sử dụng đất nhà ở riêng lẻ		26	2	50 500	118			50 500	118	0	0	0	50500	118				2025	
Ba Vì																							
88	Xây dựng HTKT khu đầu tư QSD đất tại điểm dân cư Đồng Chơ thôn Chợ Mơ	xã Văn Thắng	QĐ số 1121/QĐ-UBND ngày 29/3/2023	UBND huyện Ba Vì	2023-2025	30	17 618	31 668	78			31 668	78				31668	78			Đang thực hiện GPMB	2024	
89	Xây dựng HTKT khu đầu tư QSD đất tại điểm dân cư Sui Lạc thôn Yên Kỳ	Xã Phú Sơn	QĐ số 1173/QĐ-UBND ngày 31/3/2024	UBND huyện Ba Vì	2023-2025	28	12 786	28 125	67			28 125	67				28125	67			Đang thực hiện GPMB	2024	
90	Xây dựng HTKT khu đầu tư QSD đất tại điểm dân cư Dầu Dẻ (khu Dôi Sơn) thôn 2	Xã Thuận Mỹ	1597/QĐ-UBND ngày 18/4/2023	UBND huyện Ba Vì	2022-2024	13	7 582	1 464	15			1 464	15				1464	15			Đang thực hiện GPMB	2024	
91	Xây dựng HTKT khu đầu tư QSD đất tại điểm dân cư Góc Đa - Gò Mọc thôn Tân Phong 2	xã Phong Vân	QĐ 1122/QĐ-UBND ngày 29/3/2023	UBND huyện Ba Vì	2023-2025	27	12 183	29 250	63			29 250	63				29250	63			Đang thực hiện GPMB	2024	
92	Xây dựng HTKT khu đầu tư QSD đất tại điểm dân cư Đồng Văn Chi thôn Khê Thượng	Xã Sơn Đa	Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 24/3/2023	UBND huyện Ba Vì	2023-2025	28	9 114	21 995	40			21 995	40				21995	40			Đang thực hiện GPMB	2024	

TT	Một số thông tin chính của dự án							Cơ cấu sản phẩm nhà ở thương mại của Dự án										Tiến độ hoàn thành nhà ở				Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành
																		2021-2025		Sau năm 2025			
																		Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn nhà)		
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Nhà đầu tư	Tiến độ được duyệt/ Nhà đầu tư đề xuất (từ quý/năm đến quý/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sản nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)	Diện tích sản nhà ở (m2)	Số lượng (căn)							
93	Xây dựng HTKT khu đầu giá QSD đất tại điểm dân cư Đồng Gò Sếu, thôn Phong Châu	Xã Phú Châu	Quyết định số 1013/QĐ-UBND ngày 23/3/2023	UBND huyện Ba Vì	2023-2025	37	16.416	37.305	71			37.305	71					37305	71			Đang thực hiện GPMB	2024
94	Xây dựng HTKT khu đầu giá QSD đất tại điểm dân cư Vườn Ôi, Hạc Sơn	Xã Châu Sơn	Quyết định số 1172/QĐ-UBND ngày 31/3/2023	UBND huyện Ba Vì	2023-2025	22	9.069	16.395	33			16.395	33					16395	33			Đang thực hiện GPMB	2024
95	Xây dựng HTKT khu đầu giá QSD đất tại điểm dân cư ngã ba Đồng Bang, thôn Đồng Bang	Xã Đồng Thái	Quyết định số 1017/QĐ-UBND ngày 29/3/2023	UBND huyện Ba Vì	2023-2025	22	11.277	26.230	45			26.230	45					26230	45			Đang xây dựng HTKT	2024
96	Xây dựng HTKT khu đầu giá QSD đất tại điểm dân cư Ang Đông	Thụy An	QĐ 1118/QĐ-UBND ngày 29/3/2023	UBND huyện Ba Vì	2023-2025	25	12.976	31.575	57			31.575	57					31575	57			Đang thực hiện GPMB	2024
97	Xây dựng HTKT khu đầu giá QSD đất tại điểm dân cư Đồng Công, thôn Trung Hà	xã Thái Hòa	QĐ 1048/QĐ-UBND ngày 29/3/2023	UBND huyện Ba Vì	2023-2025	22	13.358	42.215	34			42.215	34					42215	34			Đang thực hiện GPMB	2024
98	Xây dựng HTKT khu đầu giá QSD đất tại điểm dân cư thôn Cỏ Đỏ	xã Cỏ Đỏ	QĐ 1120/QĐ-UBND ngày 29/3/2023	UBND huyện Ba Vì	2023-2025	55	25.289	39.796	114			39.796	114					39796	114			Đang thực hiện GPMB	2024
99	Xây dựng HTKT khu đầu giá QSD đất tại điểm dân cư Đồng Lỗ, thôn Tong Thai	xã Tong Bat	QĐ 1119/QĐ-UBND ngày 29/3/2023	UBND huyện Ba Vì	2023-2025	64	26.358	39.854	93			39.854	93					39854	93			Đang thực hiện GPMB	2024
100	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đầu giá QSD đất tại Khu Đồng Tré Đình thôn Khê Thượng	xã Sơn Đà	Nghị Quyết 11/NQ-UBND ngày 28/6/2022	UBND huyện Ba Vì	2023-2025 (đề xuất)	100	50.000	110.000	167			110.000	167					110000	167			Đang điều chỉnh Quy hoạch	2024
101	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đầu giá QSD đất khu Đông Xénh, vườn Gai, xã Đồng Quang, huyện Ba Vì	Xã Đồng Quang		Lựa chọn theo hình thức đầu giá QSDĐ	2023-2025 (đề xuất)	1.144	57.217	103.930	209			103.930	209					103930	209			Đang thực hiện GPMB	2025
102	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đầu giá QSD đất khu dân cư thôn Rúa	Văn Hoa		Lựa chọn theo hình thức đầu giá QSDĐ	2023-2025 (đề xuất)	472	23.622	38.721	37			38.721	37					38721	37			Đang thực hiện GPMB	2025
103	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đầu giá QSD đất khu đầu làng Bang Trung, xã Thuận Mỹ, huyện Ba Vì	Xã Thuận Mỹ		Lựa chọn theo hình thức đầu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	1.833	91.668	167.866	320			167.866	320					0	0	167.866	320	Đang thực hiện GPMB	2026
104	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đầu giá QSD đất khu Công Đình, Gò Đo, xã Phú Đông, huyện Ba Vì	Xã Phú Đông		Lựa chọn theo hình thức đầu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	890	44.487	69.110	125			69.110	125					0	0	69.110	125	Đang thực hiện GPMB	2026
105	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đầu giá QSD đất khu dân cư thôn Muối, xã Yên Bái, huyện Ba Vì	Xã Yên Bái		Lựa chọn theo hình thức đầu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	1.244	62.198	87.470	80			87.470	80					0	0	87.470	80	Đang thực hiện GPMB	2026
106	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đầu giá QSD đất khu phía Tây Bắc thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì	Thị trấn Tây Đằng		Lựa chọn theo hình thức đầu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	2.754	137.720	352.074	438			352.074	438					0	0	352.074	438	Đang thực hiện GPMB	2026
107	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đầu giá QSD đất khu tại khu Gò Sọc, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì	Thị trấn Tây Đằng		Lựa chọn theo hình thức đầu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	632	31.576	54.864	263			54.864	263					0	0	54.864	263	Đang thực hiện GPMB	2026
108	Đầu giá QSD đất, lựa chọn chủ đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng điểm dân cư mới, phát triển đô thị tại khu tái định cư D1 dự án Trường bản Tái định cư Đồng Dơi	Xã Yên Bái		Lựa chọn theo hình thức đầu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	3.712	261.303	342.795	958			342.795	958					0	0	342.795	958	Đang tổ chức lập Quy hoạch	2026
109	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đầu giá QSD đất khu Lô Ngòi 1, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì	Thị trấn Tây Đằng		Lựa chọn theo hình thức đầu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	134	6.712	21.104	69			21.104	69					0	0	21.104	69	Đang thực hiện GPMB	2026
110	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đầu giá QSD đất khu Lô Ngòi 2, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì	Thị trấn Tây Đằng		Lựa chọn theo hình thức đầu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	137	6.856	22.760	100			22.760	100					0	0	22.760	100	Đang thực hiện GPMB	2026
111	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đầu giá QSD đất khu Đồng Mầu, xã Phú Cường, huyện Ba Vì	Xã Phú Cường		Lựa chọn theo hình thức đầu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	2.361	118.035	174.610	359			174.610	359					0	0	174.610	359	Đang thực hiện GPMB	2026

TT	Một số thông tin chính của dự án								Cơ cấu sản phẩm nhà ở thương mại của Dự án								Tiến độ hoàn thành nhà ở				Tình hình triển khai dự án	Dự kiến năm hoàn thành		
																	2021-2025		Sau năm 2025					
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Văn bản quyết định/chấp thuận chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư dự án (nếu có)	Nhà đầu tư	Tiến độ được duyệt/ Nhà đầu tư đề xuất (từ quý/năm đến quý/năm)	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Quy mô đất (m2)	Tổng diện tích sàn nhà ở (m2)	Tổng số nhà ở (căn)	Căn hộ chung cư		Nhà ở thấp tầng		Diện tích đất (m2)	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sân nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sân nhà ở (m2)	Số lượng (căn nhà)			Diện tích sân nhà ở (m2)	Số lượng (căn nhà)
										Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số lượng (căn)	Diện tích sân nhà ở (m2)	Số lượng (căn)											
112	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu dân cư thôn Lát xã Minh Quang, huyện Ba Vì	Xã Minh Quang		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	4.214	210.722	185.664	425			185.664	425					0	0	185.664	425	Đang điều chỉnh Quy hoạch	2026	
113	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu Đồng Độc Ngươi, Độc Xuân, xã Tân Hồng, huyện Ba Vì	Xã Tân Hồng		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	1.238	61.886	160.270	242			160.270	242					0	0	160.270	242	Đang thực hiện GPMB	2026	
114	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu Đồng Tươi Phun thôn Mai Trại xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì	Xã Vạn Thắng		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	890	44.493	69.785	123			69.785	123					0	0	69.785	123	Đang thực hiện GPMB	2027	
115	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu Đồng Vả, thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì	Thị trấn Tây Đằng		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	6.000	300.000	600.000	600			600.000	600					0	0	600.000	600	Đang thực hiện chuẩn bị dự án	2027	
116	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu Đồng Kẽ, thôn Bàng Lũng, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì	Xã Tiên Phong		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	602	30.084	85.920	140			85.920	140					0	0	85.920	140	Đang thực hiện chuẩn bị dự án	2027	
117	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu đồng Công Đa, thôn Bàng Lũng, xã Tiên Phong, huyện Ba Vì	Xã Tiên Phong		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	1.143	57.166	134.930	196			134.930	196					0	0	134.930	196	Đang thực hiện chuẩn bị dự án	2027	
118	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu đô thị phía Bắc đô thị Tân Viên Sơn, xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì	Xã Tân Lĩnh		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	6.000	300.000	600.000	600			600.000	600					0	0	600.000	600	Đang thực hiện chuẩn bị dự án	2027	
119	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu đô thị phía Nam đô thị Tân Viên Sơn, xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì	Xã Tân Lĩnh		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	2.348	117.400	234.800	235			234.800	235					0	0	234.800	235	Đang thực hiện chuẩn bị dự án	2027	
120	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu biệt thự liền kề phía Nam đô thị Tân Viên Sơn, xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì	Xã Tân Lĩnh		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	2.100	105.000	210.000	210			210.000	210					0	0	210.000	210	Đang thực hiện chuẩn bị dự án	2027	
121	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu Đồng Quan Viên, xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì	Vạn Thắng		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	390	19.505	51.730	36			51.730	36					0	0	51.730	36	Đang thực hiện chuẩn bị dự án	2027	
122	GPMB phục vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật để tổ chức đấu giá QSD đất khu Đồng Giai (Chùa Mai), xã Vạt Lài, huyện Ba Vì	Vạt Lài		Lựa chọn theo hình thức đấu giá QSDĐ	2025-2031 (đề xuất)	4.035	201.747	246.186	594			246.186	594					0	0	246.186	594	Đang thực hiện GPMB	2027	

PHỤ LỤC 2: CẬP NHẬT DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ Ở XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI (Đợt 1)
(Kèm theo Quyết định số 4279/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2023 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Một số thông tin chính của dự án						Số lượng căn hộ chung cư/phòng ở (căn)	Tiến độ dự án		Văn bản chấp thuận/quyết định chủ trương đầu tư dự án của UBND Thành phố, Thủ tướng Chính phủ	Ghi chú (Tình hình triển khai)
	Tên dự án	Địa điểm xây dựng	Nhà đầu tư	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tổng diện tích đất (ha)	Tổng diện tích sàn (m2)		Tiến độ được duyệt	Tiến độ dự kiến hoàn thành		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	TỔNG CỘNG:			8.114	27,37	485.120	5.572				
1	Nhà ở xã hội cao tầng Vinh Hưng	Số 4-6-8 ngõ 321 phố Vinh Hưng, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai	NDT1: Công ty CP Đầu tư KDBDS và thương mại Vinh Hưng; NDT2: Công ty TNHH Hòa Bình	1.183	0,45	33.000	550	II/2022-IV/2025	2025	2895/QĐ-UBND ngày 24/5/2023	Đang thực hiện thủ tục đầu tư
2	Khu nhà ở xã hội cao tầng tại 393 đường Lĩnh Nam, phường Vinh Hưng, quận Hoàng Mai	393 đường Lĩnh Nam, phường Vinh Hưng, quận Hoàng Mai	Đang thực hiện thủ tục lựa chọn NDT	1.197	0,04	35.640	594	II/2023-IV/2024	2025		Đang làm thủ tục chấp thuận CTĐT đồng thời chấp thuận NDT
3	Khu nhà ở xã hội cho cán bộ, chiến sỹ thuộc Bộ Công an tại xã Mai Lâm, huyện Đông Anh	Ô quy hoạch 3-3, phần khu đô thị N9, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh	Đề xuất đấu thầu LCNDT	1.488	10,70	84.250	1.000	2023-2025	2025	1269/UBND-ĐT ngày 28/4/2023 của UBND Thành phố	Đang thực hiện thủ tục đầu tư
4	Dự án khu nhà ở Minh Đức (phần Nhà ở xã hội tại ô đất CT)	xã Tiền Phong, huyện Mê Linh	Công ty CP đầu tư thương mại du lịch Minh Đức	1.493	1,16	64.984	552	III/2018-IV/2025	2025	858/QĐ-UBND ngày 24/02/2020; 3591/QĐ-UBND ngày 13/7/2023	Đang thực hiện thủ tục đầu tư
5	Khu nhà ở xã hội CT4 Đông Anh	huyện Đông Anh, Hà Nội	Đang thực hiện thủ tục lựa chọn NDT	738	1,77	56.774	420	II/2023 - IV/2027	2027		Đang làm thủ tục chấp thuận CTĐT
6	Dự án đầu tư xây dựng Khu nhà ở xã hội Đức Thượng	Thôn Phú Đa, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức	Đang thực hiện thủ tục lựa chọn NDT	653	2,65	58.051	588	III/2023 - I/2027	2027		Đang làm thủ tục chấp thuận CTĐT đồng thời chấp thuận NDT
7	Khu nhà ở xã hội kết hợp bãi đỗ xe	Xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội	Đề xuất đấu thầu LCNDT	1.362	7,55	110.927	1.092	IV/2022 - IV/2029	2029		Đang làm thủ tục chấp thuận CTĐT
8	Xây dựng nhà ở xã hội tại khu chức năng đô thị Tây Tựu	Phường Tây Tựu, quận Bắc Từ Liêm	Chưa xác định		3,04	41.494	776	chưa xác định	chưa xác định		Đang làm thủ tục chấp thuận CTĐT

PHỤ LỤC 3: CẬP NHẬT DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NHÀ Ở TÁI ĐỊNH CƯ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI (Đợt 1)
(Kèm theo Quyết định số 4219/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2023 của UBND thành phố Hà Nội)

TT	Tên Dự án	Địa điểm	Đơn vị nghiên cứu lập và thực hiện dự án	Văn bản chủ trương đầu tư	Diện tích sàn nhà ở (m2)	Số căn hộ TĐC	Tiến độ được duyệt	Tình hình triển khai	Dự kiến hoàn thành
I	DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG MỚI								
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư tại thôn Phú Trì, xã Kim Hoa, huyện Mê Linh	huyện Mê Linh	UBND huyện Mê Linh	5249/QĐ-UBND ngày 27/12/2022	50.400	240	2024	Đang thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư	2024
II	CÁC DỰ ÁN ĐANG THỰC HIỆN RÀ SOÁT THEO CHỈ DẠO CỦA THÀNH ỦY TẠI THÔNG BÁO SỐ 1201-TB/TU NGÀY 09/6/2023								
1	Dự án xây dựng khu nhà ở thương mại phục vụ tái định cư theo phương thức đất hàng tại ô đất OCT3 và OCT1 thuộc Khu chức năng đô thị Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm	quận Nam Từ Liêm	Liên danh Công ty CP Đầu tư VIETASSET (đại diện CĐT) - Công ty CP Đầu tư và xây lắp Constrexim8	1150/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 của UBND Thành phố	60.800	760	2020	Đã GPMB, đã có quyết định giao đất, Chủ đầu tư đang thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án	Chưa xác định
2	Dự án Tổ hợp nhà ở, trung tâm thương mại, siêu thị và văn phòng	ô đất A7/HH Khu đô thị mới Tây Nam Hà Nội, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy	Công ty TNHH Phát triển địa ốc Hải Phong	3836/QĐ-UBND ngày 24/6/2017, 3836/QĐ-UBND ngày 24/6/2017 của UBND Thành phố	16.080	201	2020	Đang thực hiện thủ tục giao đất, điều chỉnh dự án	Chưa xác định
3	Tòa nhà tái định cư CT3 thuộc dự án Khu nhà ở tại điểm X2, phường Trần Phú, quận Hoàng Mai	Phường Trần Phú, quận Hoàng Mai	Tổng Công ty ĐT và PTN Hà Nội	6490/UBND-XD ngày 05/8/2011; 4270/QĐ-UBND ngày 22/9/2020	12.000	150	2024	Đã hoàn thành giải phóng mặt bằng, chưa xây dựng.	Chưa xác định
4	Dự án nhà ở thương mại phục vụ tái định cư theo cơ chế đất hàng tại các ô đất CT3, CT4 khu TĐC Xuân La, quận Tây Hồ	quận Tây Hồ	Công ty cổ phần đầu tư đô thị Hồ Tây	Quyết định số 2840/QĐ-UBND ngày 11/6/2018 của UBND Thành phố	60.064	960	2020	ô đất CT3 đã có quyết định giao đất, ô đất CT4 chưa được GPMB, bàn giao đất để thực hiện dự án. Nhà đầu tư đang thực hiện thi công cọc đại trà	Chưa xác định
5	Dự án xây dựng khu nhà ở thương mại phục vụ tái định cư theo phương thức đất hàng tại các ô đất ký hiệu CT1, CT2, CT3, CT4 thuộc khu TĐC phục vụ xây dựng KĐT mới Hà Nội	phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm	LD Cty CP tập đoàn được phẩm Vimedimex, Cty CP đầu tư và phát triển đô thị Xanh và Cty CP thương mại hàng hóa quốc tế IPC	325/QĐ-UBND ngày 15/01/2020 của UBND Thành phố	171.044	2072	2020	Đang thực hiện công tác GPMB	Chưa xác định
6	Dự án xây dựng khu nhà ở tái định cư và nhà ở cho người thu nhập thấp tại phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy	ô đất số 2 tại phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy	Công ty TNHH Nhà đất Bình An	GCN đầu tư số 01121001692 ngày 21/3/2014, 528/QĐ-UBND ngày 24/01/2017, 6352/QĐ-UBND ngày 21/11/2018	12.000	150	2020	Đã GPMB, chưa thi công xây dựng, đang thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án.	Chưa xác định
7	Dự án nhà ở thương mại phục vụ tái định cư tại các ô đất ký hiệu CT1, CT4 thuộc khu chức năng đô thị Vĩnh Hưng - Thanh Trì (phần công trình nhà CT4)	Thanh Trì - quận Hoàng Mai	Công ty cổ phần đô thị và hạ tầng Vĩnh Hưng	288/QĐ-UBND ngày 15/01/2018 của UBND TP	51.520	644	2022	Nhà đầu tư đã được giao đất ô CT1 (45.760 m2 sàn nhà ở, 572 căn hộ), tạm dừng thi công chờ điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; ô CT4 chưa hoàn thành GPMB	Chưa xác định

TH QĐ